※ 번역문은 민원 신청을 위한 참고용이며, 기존의 한글 서식에 한글로 작성하여 제출해야 함을 유의해주시기 바랍니다.

※ Lưu ý bản dịch chỉ mang tính chất tham khảo khi đăng ký các vụ việc dân sự; đơn phải được điền bằng tiếng Hàn theo mẫu tiếng Hàn hiện có.

■ 자동차관리법 시행규칙 [별지 제63호 서식] <개정 2023. 5. 25.>

■ Thông tư hướng dẫn Luật Quản lý ô tô [Mẫu đính kèm số 63] <Sửa đổi 2023. 5. 25.>

이륜자동차 사용 신고서
ĐƠN KHAI BÁO SỬ DỤNG XE MÔ TÔ HAI BÁNH

접수 번호 Số tiếp nhận	접수 일시 Ngày tiếp nhận	발급 일시 Ngày cấp	처리 기간 **즉시** Thời gian xử lý **Ngay lập tức**

소유자 Người sở hữu	성명(명칭) Họ tên(tên gọi)	주민등록번호(법인등록번호) Số chứng minh thư Hàn (số đăng ký pháp nhân)
	주소 Địa chỉ	(휴대)전화번호 Số điện thoại (di động)

이륜자동차 Xe mô tô hai bánh	차명 (예시 : 데이스타 250) Tên xe (Ví dụ : Daystar 250)	총배기량 또는 최고정격출력 Thể tích xi-lanh hoặc công suất định mức tối đa
	사용 본거지 (주민등록지, 법인 등의 주 사무소 또는 지점) Địa điểm sử dụng (nơi đăng ký cư trú, trụ sở chính hoặc chi nhánh của pháp nhân, v.v)	

「자동차관리법」 제48조 제1항 및 같은 법 시행규칙 제99조 제1항에 따라 위와 같이 신고합니다.

Tôi xin đăng ký như trên theo khoản 1 Điều 48 "Luật Quản lý ô tô" và khoản 1 Điều 99 Thông tư hướng dẫn Luật này.

년 Năm 월 tháng 일 ngày

신청인 Người đăng ký

성명 Họ tên (서명 또는 인) (Kí tên hoặc đóng dấu)

생년월일 Năm, tháng, ngày sinh

특별자치시장·시장·군수·구청장 또는 읍·면·동·출장소장 귀하

Kính gửi Thị trưởng thành phố đặc biệt (teukbyeolsi), Thị trưởng, Chủ tịch huyện (gun), Chủ tịch quận (gu) hoặc Chủ tịch thị trấn (eup), Chủ tịch xã (myeon), Chủ tịch phường (dong), trưởng chi nhánh

첨부 서류 Hồ sơ đính kèm	1. 소유권을 증명하는 서류(제2호부터 제4호까지의 서류 및 「관세법 시행령」 제116조 제2항에 따른 수입신고필증 또는 이를 대신할 세관의 증명서로써 소유권을 증명할 수 있는 경우에는 제출하지 않아도 됩니다) 1. Tài liệu chứng minh quyền sở hữu (trường hợp có thể chứng minh quyền sở hữu bằng tài liệu từ điểm 2 đến điểm 4 và giấy chứng nhận khai báo nhập khẩu theo mục 2 Điều 116 "Nghị định hướng dẫn Luật Thuế xuất nhập khẩu" hoặc giấy chứng nhận hải quan thì không cần nộp) 2. 이륜자동차제작증(신규로 제작·조립한 이륜자동차의 경우에만 첨부합니다.) 1부 2. Giấy chứng nhận sản xuất xe mô tô hai bánh (chỉ đính kèm trong trường hợp xe mô tô hai bánh được sản xuất, lắp ráp mới) 1 bản 3. 이륜자동차 사용폐지 증명서(사용폐지한 이륜자동차를 다시 신고하는 경우에만 첨부합니다.) 3. Giấy chứng nhận huỷ bỏ sử dụng xe mô tô hai bánh (chỉ đính kèm trong trường hợp khai báo lại xe mô tô hai bánh đã được huỷ bỏ sử dụng) 4. 실측확인서(해당하는 경우에만 첨부합니다.) 4. Xác nhận đo đạc thực tế (chỉ đính kèm nếu có)	수수료 Lệ phí 없음 Không có

유의 사항 Nội dung lưu ý
1. 이륜자동차는 사용 신고를 하고 이륜자동차번호의 지정을 받아야 운행할 수 있습니다(「자동차관리법」 제48조제1항) 1. Xe mô tô hai bánh chỉ có thể được vận hành sau khi khai báo sử dụng và được chỉ định số xe mô tô hai bánh (khoản 1 Điều 48 “Luật Quản lý ô tô”). - 위의 사항을 위반한 경우에는 관련규정에 따라 과태료를 물게 됩니다(「자동차관리법」 제84조제4항제18호) - Nếu vi phạm những điều trên sẽ phải nộp tiền phạt theo các quy định liên quan (điểm 18 khoản 4 Điều 84 “Luật Quản lý ô tô”) 2. (휴대)전화번호는 귀하의 이륜자동차 관리에 필요한 사항을 안내하고 도움을 주려는 목적으로 이용되니 적어 주시고, 변경되는 경우에는 관할신고 관청에 알려 주십시오. 다만, 본인이 원하지 않으면 적지 않아도 됩니다. 2. Hãy điền số điện thoại (di động) để sử dụng cho mục đích hướng dẫn và hỗ trợ các vấn đề cần thiết trong quản lý xe mô tô hai bánh (thu hồi, v.v). Trường hợp có thay đổi, vui lòng thông báo cho cơ quan đăng ký có thẩm quyền. Tuy nhiên, có thể không điền nếu không muốn.

210㎜×297㎜[백상지 또는 중질지 80g/㎡]